

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày: 28/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông: Mai Đình Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Hoàng Công Thịnh – Giáo viên trường PTTH T2

Công tác: Trường PTTH Tiểu Sơn 2, huyện T – Thanh Hóa.

- Ông: Trần Xuân Anh - Cán bộ Trung tâm Văn Hóa TDTD huyện T.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện T – Thanh Hoá.

Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên toà:

Ông: Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên

Ngày 28/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 18/10/2017 đối với bị cáo;

Nguyễn Tăng Việt A - Sinh ngày 01/11/2000

Trú tại: Thôn A, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá: 6/12; Con ông: Nguyễn Tăng H và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

Ông: Nguyễn Tăng H (bố đẻ của bị cáo).

Trú tại: Thôn A, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hoá

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Dương Thị V là trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh số 5 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

*** Người bị hại:** Anh Đào Văn T - sinh ngày 26/10/1999 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Tăng Việt A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/7/2017 Nguyễn Tăng Việt A đi bộ đến quán internet nhà anh T ở thôn Đ, xã D, huyện T, để chơi điện tử. Đến 19h30 phút cùng ngày thì đứng dậy trả tiền ra về. Ra đến ngõ thấy quán internet Hùng Huệ phía đối diện có chiếc xe máy điện (của anh Đào Văn T) đang dựng trong sân không có người trông coi nên Việt A nảy sinh ý định lấy trộm. Việt A đi vào

trong sân đất lùi xe ra ngoài, sau đó đẩy xe đi theo quốc lộ 47 qua sân bóng xã D rồi đi vào đường làng (thôn A, xã D) qua cánh đồng mía gần trường cấp 3 T 1, đến quán chị N để cầm cố nhưng quán đóng cửa nên Việt A dắt xe quay lại cánh đồng mía ngồi. Đến 4 giờ sáng ngày 05/7/2017, Việt A giật dây điện đấu lại với nhau thì thấy xe chạy được. Sau đó Việt A chạy xe đến quán game nhà anh Lê Đình T ở phố Tô T, thị trấn T để chơi điện tử, chơi đến 6 giờ sáng thì lên giường tại quán để ngủ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Việt A dậy chơi điện tử. Đến 19 giờ ngày 05/7/2017, Việt A đến Công an huyện T đầu thú và giao nộp lại chiếc xe máy điện đã trộm cắp.

Ngày 27/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, định giá chiếc xe máy điện trị giá 5.500.000đ.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, đã trả lại chiếc xe máy điện cho chủ sở hữu (Đào Văn T). Anh T nhận lại tài sản không yêu cầu giải quyết về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 54/KSĐT - KT ngày: 17/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T - Thanh Hoá, truy tố bị cáo Nguyễn Tăng Việt A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Tăng Việt A theo khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1,2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 69, 74 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tăng Việt A từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

* Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo, các điều luật áp dụng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người chưa thành niên, tinh thần và thể chất chưa được phát triển hoàn thiện, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 69, Điều 73 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Nguyễn Tăng Việt A đã có hành vi lén lút đột nhập vào quán internet nhà anh Hùng Huệ, tại thôn Đ, xã D, huyện T - Thanh Hóa, trộm cắp chiếc xe máy điện của anh Đào Văn T, trị giá 5.500.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, hiện trường vụ án, tang vật đã thu hồi và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Tăng Việt A phạm tội " Trộm cắp tài sản " Tội danh và hình phạt áp dụng được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tính chất vụ án: Từ động cơ mục đích tư lợi muốn có tiền chi tiêu cho cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của anh Đào Văn T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng tới tình hình trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú giao nộp tài sản và khai báo rõ hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, tinh thần và thể chất chưa phát triển hoàn thiện. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69,73 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo. cần áp dụng Điều 73 BLHS đối với bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương tại nơi cư trú. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại, người bị hại đã nhận lại đầy đủ và không yêu cầu về phần dân sự cần được chấp nhận. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

** Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Tăng Việt A phạm tội: “ Trộm cắp tài sản ” .

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 69 và Điều 73 Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Nguyễn Tăng Việt A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã D, huyện T được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại đã nhận đủ tài sản do bị cáo chiếm đoạt.

* Về án phí: áp dụng khoản 1,2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1,3 Điều 22 pháp lệnh án phí, lệ phí toà án của UBTVQH ngày 27/2/2009. Bị cáo Nguyễn Tăng Việt A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận